

Số: /QĐ-STNMT

Đồng Nai, ngày 14 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán thu - chi ngân sách quý III năm 2021
của Sở Tài nguyên và Môi trường

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu - chi ngân sách quý III năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Căn cứ Quyết định công bố công khai, Chánh Văn phòng Sở có trách nhiệm công khai tại bảng thông báo của Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin có trách nhiệm công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Chi cục Trưởng Chi cục Bảo vệ Môi trường, Chi cục Trưởng Chi cục Quản lý đất đai và Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Sở Tài chính;
 - Lưu: VT, KHTC02b.
- D:\Trinh\2021\QĐ\congkhai

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Thường

Phụ lục
Công bố công khai dự toán thu - chi ngân sách quý III năm 2021
của Sở Tài nguyên và Môi trường.
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STNMT ngày 14 tháng 10 năm 2021 của
Sở Tài nguyên và Môi trường)

DVT: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Ước thực hiện Quý 3-2021	Ước thực hiện Quý 3-2021/dự toán năm 2021 (tỷ lệ %)
A	Dự toán thu			
I	Tổng số thu	83.815	17.577	20,97%
	Thu phí, lệ phí	83.815	17.577	20,97%
-	Lệ phí cấp phép hoạt động khoáng sản	30		0,00%
-	Lệ phí cấp giấy CNQSDD	3.700	332	8,97%
-	Phí đăng ký giao dịch bảo đảm	12.000	1.467	12,23%
-	Phí thẩm định trữ lượng khoáng sản	30		0,00%
-	Phí thẩm định đề án; báo cáo thăm dò, xã thái, khai thác, sử dụng tài nguyên nước	400	146	36,50%
-	Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp	3.000	1.208	40,27%
-	Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	1.100	18	1,64%
-	Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	60.000	14.110	23,52%
-	Phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất (thu của tổ chức)	250	6	2,40%
-	Phí khai thác sử dụng tài liệu đất đai	3.225	279	8,65%
-	Phí khai thác và sử dụng tư liệu đo đạc bản đồ	25	11	44,00%
-	Phí thẩm định cấp phép hoạt động đo đạc và bản đồ	30		0,00%
-	Phí khai thác và sử dụng dữ liệu về tài nguyên và môi trường	25		0,00%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Ước thực hiện Quý 3-2021	Ước thực hiện Quý 3-2021/dự toán năm 2021 (tỷ lệ %)
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại phục vụ cho hoạt động thu phí	75.039	8.446	11,26%
III	Số thu nộp NSNN	8.776	1.495	17,04%
	Phí, lệ phí	8.776	1.495	17,04%
-	Lệ phí cấp phép hoạt động khoáng sản	30		0,00%
-	Lệ phí cấp giấy CNQSDĐ	3.700	332	8,97%
-	Phí đăng ký giao dịch bảo đảm	0		
-	Phí thẩm định trữ lượng khoáng sản	30		0,00%
-	Phí thẩm định đề án; báo cáo thăm dò, xả thải, khai thác, sử dụng tài nguyên nước	400	146	36,50%
-	Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp	2.250	906	40,27%
-	Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	1.100	18	1,64%
-	Phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất (thu của tổ chức)	250	6	2,40%
-	Phí khai thác sử dụng tài liệu đất đai	968	83	8,57%
-	Phí khai thác và sử dụng tư liệu đo đạc bản đồ	10	4	40,00%
-	Phí thẩm định cấp phép hoạt động đo đạc và bản đồ	30	0	0,00%
-	Phí khai thác và sử dụng dữ liệu về tài nguyên và môi trường	8		0,00%
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	134.092	33.346	24,87%
I	Kinh phí hành chính	17.448	3.107	17,81%
1	Tự chủ	15.202	3.048	20,05%
-	Chi cho con người	10.096	2.497	24,73%
-	Chi hoạt động	5.106	551	10,79%
2	Không tự chủ	2.246	59	2,63%
a	Hợp đồng theo Nghị định số 68/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP	471	59	12,53%

TT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Ước thực hiện Quý 3-2021	Ước thực hiện Quý 3-2021/dự toán năm 2021 (tỷ lệ %)
b	Các nhiệm vụ	1.775	0	0,00%
-	Trang phục thanh tra	90		0,00%
-	KP xử phạt vi phạm hành chính	180		0,00%
-	Phí, lệ phí	990		0,00%
-	Chi hỗ trợ Tết nguyên đán	97		0,00%
-	Kinh phí tổ chức triển khai Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ	24		0,00%
-	Kinh phí tổ chức tổng kết thi hành Luật Đất đai 2013 và Đề án xây dựng Luật Đất đai (sửa đổi)	19		0,00%
-	Kinh phí Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành đối với các cơ sở hoạt động kinh doanh trên địa bàn xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom	124		0,00%
-	Kinh phí tư vấn đầu tư xây dựng nhà để xe Sở TNMT	251		0,00%
II	Sự nghiệp Địa chính	18.932	1.435	7,58%
III	Sự nghiệp Môi trường	97.712	28.804	29,48%
-	Bổ sung nguồn vốn Quỹ Bảo vệ Môi trường	20.267	20.267	100,00%
-	Các hoạt động, dự án bảo vệ môi trường	77.445	8.537	11,02%